

## THÔNG TƯ

### Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2007/TT-BTC ngày 05/7/2007 hướng dẫn về cơ chế thí điểm huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 283/VPCP-KNTN ngày 12 tháng 01 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về công tác chống buôn lậu thuốc lá điếu, sản xuất, kinh doanh thuốc lá giả;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2007/TT-BTC về cơ chế thí điểm huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả (gọi tắt là Thông tư số 75/2007/TT-BTC) như sau:

**Điều 1.** Bổ sung vào phần cuối điểm 1.2 Khoản 1 Mục II của Thông tư số 75/2007/TT-BTC như sau:

- Nguồn kinh phí hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này không thay thế các nguồn kinh phí áp dụng theo quy định hiện hành đối với công tác chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Việc xử lý tang vật là thuốc lá lậu, thuốc lá giả do vi phạm hành chính vẫn được thực hiện theo quy định đang áp dụng về quản lý và xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.

- Ví dụ: Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh được bố trí kinh phí cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả là 400 triệu đồng. Giả sử trong năm 2009 bắt giữ được 1,2 triệu bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thì ngoài kinh phí được hỗ trợ theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh vẫn được hưởng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Sửa đổi điểm 3.1 Khoản 3 Mục II của Thông tư số 75/2007/TT-BTC như sau:

Chi hỗ trợ thêm cho các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện công tác chống buôn lậu thuốc lá điếu, thuốc lá giả, bao gồm các khoản chi sau:

- Chi hỗ trợ cho việc bắt giữ, chi bồi dưỡng làm đêm, thêm giờ, chi xử lý, tiêu huỷ thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả;

- Chi mua sắm phương tiện để trực tiếp hỗ trợ công tác chống buôn lậu thuốc lá điếu, thuốc lá giả, nếu có đủ nguồn tài chính. Việc mua sắm phương tiện do Bộ

trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Thủ trưởng cấp Bộ của các cơ quan có liên quan quyết định.

- Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống thuốc lá nhập lậu và thuốc lá giả.

Số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp được xác định căn cứ vào số lượng bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu huỷ (ghi trên Quyết định xử lý tịch thu thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả và Biên bản tiêu huỷ thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả).

Mức kinh phí hỗ trợ là 1.000 đồng/bao, không phân biệt theo giá trị thuốc lá (cao cấp hay thấp cấp). Hỗ trợ thêm 100 đồng/bao cho chi phí tiêu huỷ thuốc lá lậu, thuốc lá giả, khuyến khích sử dụng các biện pháp tiêu huỷ không ảnh hưởng đến môi trường và phù hợp với điều kiện của từng địa phương tiêu huỷ.

**Điều 3.** Thay thế Biểu Mẫu số 01, 02 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2007/TT-BTC bằng Mẫu số 01, 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 4.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và được áp dụng từ 01/01/2009 đến hết năm 2011.

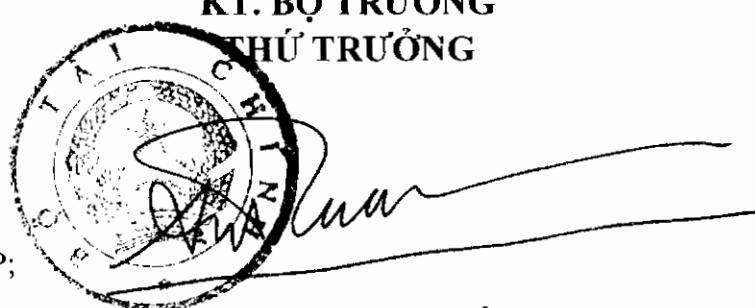
Các quy định khác tại Thông tư số 75/2007/TT-BTC không sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này tiếp tục được thực hiện.

Đối với số thuốc lá bị bắt giữ trong năm 2008 mà chuyển sang năm 2009 tiêu huỷ, vẫn tiếp tục được hưởng kinh phí hỗ trợ theo mức quy định tại Thông tư số 75/2007/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./. *FY*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc CP;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện KSND tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính, Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu : VT (2), Vụ CST.



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**Mẫu số 01**

Ban hành kèm theo Thông tư số 78/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tài chính

**DỰ TOÁN MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ HỖ TRỢ  
CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BUÔN LÂU THUỐC LÁ ĐIỀU,  
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ**

Năm tài chính...

- Dự kiến số lượng thuốc lá bị bắt giữ, tiêu huỷ;
- Tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ (chi tiết theo mức đóng góp của doanh nghiệp tự nguyện hỗ trợ cao hơn mức chung và mức đóng góp còn lại cần huy động trong năm):
- Tỷ lệ đóng góp kế hoạch (X%):

*Đơn vị tính: Nghìn đồng*

| STT | Tên doanh nghiệp đóng góp Quỹ | Doanh thu theo dự toán | Mức đóng góp Quỹ theo dự toán |
|-----|-------------------------------|------------------------|-------------------------------|
| A   | B                             | C                      | D = C*X%                      |
| 1   | Doanh nghiệp A                |                        |                               |
| 2   | .....                         |                        |                               |
| 3   |                               |                        |                               |
| ... |                               |                        |                               |
|     |                               |                        |                               |
|     | <b>Tổng số</b>                | .....                  | .....                         |

*Hà Nội, ngày tháng năm 200..*

*TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam  
Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu*

**Mẫu số 02**

Ban hành kèm theo Thông tư số 78/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tài chính

**KẾT QUẢ SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ CÔNG TÁC  
PHÒNG CHỐNG BUÔN LÂU THUỐC LÁ ĐIỀU,  
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIÀ**  
Năm tài chính...

- Tổng số kinh phí đã sử dụng:
- Tổng số thuốc lá bị bắt giữ, tiêu huỷ:
- Số dư Quỹ đến 31/12:

| STT | Đối tượng<br>thu hưởng Quỹ        | Số kinh phí hỗ trợ theo đầu bao thuốc lá thực tế bị bắt giữ, tiêu huỷ |  |             |                          | Tổng kinh<br>phí hỗ trợ<br>thực tế<br>sử dụng |
|-----|-----------------------------------|---|--|-------------|--------------------------|---|
|     |                                   | Hỗ trợ cho công<br>tác bắt giữ,<br>tiêu huỷ<br>(1000 đ/bao)           | Hỗ trợ thêm cho<br>việc tiêu huỷ,<br>khuyến khích áp<br>dụng phương pháp<br>tiêu huỷ thân thiện<br>với môi trường<br>(100 đ/bao) | Số<br>lượng | Số kinh<br>phí hỗ<br>trợ |   |
| I   | Các lực lượng trực<br>tiếp (tỉnh) |   |  |             |                          |   |
| 1   | An giang                          |   |  |             |                          |   |
| 2   | Bến Tre                           |   |  |             |                          |   |
| 3   | .....                             |   |  |             |                          |   |
|     | Tổng số                           |   |  |             |                          |   |
| II  | Ban chỉ đạo 127<br>Trung ương     |   |  |             |                          |   |
| III | Các Ban chỉ đạo<br>127 địa phương |   |  |             |                          |   |
|     | Tổng kinh phí sử<br>dụng          |   |  |             |                          | .....   |

Hà Nội, ngày tháng năm 200..

TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu